

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-PT

Ngày: 07 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

Ông Trần Hữu Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 120/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Cao Thanh T và các đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. CAO THANH T, sinh năm: 1997 tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Bán buôn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Cao Thành N và bà Trần Thị T1; Vợ là: Nguyễn Thị Thúy N1 và 01 người con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 07/2017/HS-ST, ngày 22/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Cao Thanh T 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 07/7/2017.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC, ngày

05/12/2018 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Cao Thanh T 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã nộp phạt ngày 06/12/2018.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VĂN N2, sinh năm: 1987 tại tỉnh Đồng Tháp. Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú hiện nay: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Trần Thị G; Vợ là: So Hao Ly C và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 87/HSPT, ngày 14/6/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt Nguyễn Văn N2 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Tại Bản án số 264/HSPT, ngày 11/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, chấp hành xong ngày 19/10/2015.

Tạm giữ, T2 giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. LÊ BÁ H, sinh năm: 1994 tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Lê T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T4; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 541/QĐ-XPHC, ngày 12/8/2022 của Công an thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Lê Bá H1 4.000.000 đồng về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, đã nộp phạt ngày 17/9/2023.
- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 701/QĐ-XPHC, ngày 16/9/2019 của Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Lê Bá H1 200.000 đồng về hành vi “*Cố ý nói thô bạo xúc phạm danh dự người khác*”, đã nộp phạt ngày 17/9/2019.
- Tại Bản án số 11/2015/HSST, ngày 25/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Lê Bá H1 44 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” và tội “*Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*”, chấp hành xong ngày 27/4/2017.

Tạm giữ: Không, Tạm giam: 28/02/2023; Tại ngoại: 26/5/2023. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo: Huỳnh Nhật An N4, Trịnh Minh Đ, Võ Minh N5 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Văn K, Trần Duy P, Trương Thị T5, Huỳnh Thị L1, Cao Thị Lệ O, Trần Thị Kim L2 không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, Cao Thanh T, Nguyễn Văn N3, Trịnh Minh Đ đến chơi tại nhà Huỳnh Nhật An N4. Tại đây, T rủ tất cả cùng chơi đánh bài binh xập xám ăn tiền thì cả nhóm đồng ý. T, N3, Đ mỗi người đưa cho N4 50.000 đồng để N4 đi mua bài về chơi và nước, mì tôm để ăn uống.

Sau khi N4 đi mua bài về thì cả nhóm đến phòng ăn nhà N4 rồi ngồi xuống nền nhà, chơi đánh bài binh xập xám ăn tiền, giao kèo mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, mỗi người làm cái 02 ván xoay vòng và không thu tiền xâu. Cả nhóm đánh bạc được gần hai tiếng thì N4 gọi điện rủ Trần Duy P đến chơi. Tiếp theo có Võ Minh N5, Huỳnh Văn K đến nhà N4 ngồi xem T, N3, Đ, N4 đánh bạc.

Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, P chở H1 đến nhà N4 chơi. Thấy đánh bạc, Huỳnh thống n cùng đánh bạc chung một cửa với N4, cùng nhau chia tiền thắng thua, còn P ngồi xem đánh bạc. Sau đó, N5, K và P vào trong phòng ngủ nhà N4 ngủ.

Sau khi thua hết số tiền mang theo, Đ vào gọi N5 dậy và nói N5 cho mượn 5.000.000 đồng tiếp tục chơi đánh bài nhưng N5 nói “có 4.000.000 đồng” thì Đ đồng ý. Khi đưa 4.000.000 đồng cho Đ, N5 đưa ra điều kiện là: Nếu thắng thì trả lại luôn tiền cho N5 và cho N5 200.000 đồng hoặc 300.000 đồng, nếu thua thì phải trả tiền lãi cho N5 100.000 đồng/1.000.000 đồng/ 01 tháng thì Đ đồng ý.

Đến 03 giờ 15 phút ngày 19/02/2023, lực lượng Công an xã L, huyện N phát hiện đánh bạc nên tiến hành lập biên bản, T, Đ, N4 và H1 chạy thoát. Công an đã lập biên bản vụ việc và thu giữ tại chiếu bạc 03 bộ bài tây, loại 52 lá, 01 bộ xóc bầu cua và 10.000.000 đồng (tiền của N3 sử dụng đánh bạc) và một số đồ vật khác.

Quá trình điều tra, các con bạc khai nhận tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 25.850.000 đồng, gồm: Tùng 6.000.000đồng, Nu 13.000.000đồng, Đ 5.100.000 đồng, N4 450.000đồng, H1 1.300.000đồng. Tuy nhiên, chỉ thu giữ được tổng số

tiền tại hiện trường và các con bạc giao nộp là 16.600.000đồng, còn lại 9.250.000đồng không thu giữ được và cũng không xác định được ở đâu hoặc ai giữ nên chỉ đủ căn cứ chứng minh số tiền đánh bạc trong vụ án này là 16.600.000đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: Các bị cáo Cao Thanh T, Lê Bá H1 và Nguyễn Văn N3 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

Bị cáo Cao Thanh T 08 (T6) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Lê Bá H1 06 (Sáu) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giam từ ngày 28/02/2023 đến ngày 26/5/2023 là 88 (Tám mươi tám) ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại là 03 (Ba) tháng 02 (Hai) ngày. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án .

Bị cáo Nguyễn Văn N3 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo Cao Thanh T, Lê Bá H1 và Nguyễn Văn N3 số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với Huỳnh Nhật An N4, Trịnh Minh Đ, Võ Minh N5, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:*

- Ngày 01/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn N3 kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 02/10/2023, bị cáo Lê Bá H1 kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt còn 04 tháng tù.

- Ngày 03/10/2023, bị cáo Cao Thanh T kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải*

quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Cao Thanh T, Lê Bá H1, Nguyễn Văn N3 là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T nộp phạt theo bản án sơ thẩm là 10,2 triệu đồng là tình tiết mới, bị cáo N3 cung cấp thêm tình tiết mới: có ông ngoại là người có công với cách mạng. Các bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn đối với bị cáo Cao Thanh T, Lê Bá H1, Nguyễn Văn N3. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Các bị cáo nói lời sau cùng:* Các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các bị cáo Cao Thanh T, Lê Bá H1, Nguyễn Văn N3 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, Cao Thanh T đã khởi xướng, rủ rê và cùng với Nguyễn Văn N3, Trịnh Minh Đ, Huỳnh Nhật An N4 và Lê Bá H1 đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền tại nhà Huỳnh Nhật An N4, với tổng số tiền đánh bạc là 16.600.000đồng. Đến 03 giờ 15 phút ngày 19/02/2023 bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang. Võ Minh N5 vì mục đích lợi nhuận nên đã giúp sức cho con bạc là Trịnh Minh Đ vay 4.000.000đồng để tiếp tục có tiền đánh bạc và giao ước lấy tiền lãi.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cao Thanh T, Lê Bá H1, Nguyễn Văn N3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo thể hiện bất chấp pháp luật, đã xâm phạm trật tự công cộng, các quy định của Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

Các bị cáo Cao Thanh T, Lê Bá H1 và Nguyễn Văn N3 là những người có nhân thân xấu, đã từng bị phạt tù, xử phạt vi phạm hành chính. Mặc dù đã được đương nhiên xóa án tích, chấp hành xong việc nộp phạt hành chính (riêng Lê Bá H1 có 01 tiền sự) nhưng không có ý thức tự cải tạo, tu dưỡng, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật; Bị cáo Cao Thanh T là người khởi xướng, rủ rê việc đánh bạc;

Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Thanh T cung cấp biên lai thu tiền 10.200.000đồng (tạm thu để để bảo thi hành án) nhưng không làm thay đổi bản chất của vụ án.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, xin được hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; Không đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022;

Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị cáo Cao Thanh T, Nguyễn Văn N3, Lê Bá H1;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thanh T, Nguyễn Văn N3, Lê Bá H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Cao Thanh T **08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Bị cáo Lê Bá H1 **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/02/2023 đến ngày 26/5/2023.

- Bị cáo Nguyễn Văn N3 **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Cao Thanh T, Nguyễn Văn N3, Lê Bá H1 mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Tiếp tục tạm giữ 10.200.000đồng của Cao Thanh T nộp tại Biên lai thu tiền số 0000781 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07 tháng 3 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn (02 bản);
- Công an huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

Lâm Bách